

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ SƠN DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KT
V/v phòng trừ sâu bệnh trên cây trồng
vụ Đông năm 2025

Sơn Dương, ngày 15 tháng 11 năm 2025

Kính gửi:

- Phòng Kinh tế xã;
- Trạm Khuyến nông Khu vực I;
- Trạm Bảo vệ và Kiểm dịch Thực vật Khu vực I;
- Các ông (bà) Trưởng thôn.

Theo đề nghị của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ Thực vật tại Văn bản số 340/TTBVTV-BVKDTV ngày 07/11/2025 về việc phòng trừ sâu bệnh trên cây trồng vụ Đông năm 2025.

Theo khuyến cáo của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, trên cây ngô vụ Đông sâu keo mùa thu đang phát sinh gây hại, mật độ nơi cao 2 – 3 con/m²; trên nhóm cây rau, quả bọ nhảy, sâu khoang, bệnh lở cổ rễ, bệnh thối nhũn... phát sinh gây hại rải rác.

Để cây trồng sinh trưởng, phát triển thuận lợi và hạn chế tác hại của sâu bệnh, **Ủy ban nhân dân xã yêu cầu:**

1. Phòng Kinh tế

Chỉ đạo cán bộ chuyên môn chủ động phối hợp với Trạm Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật khu vực I tăng cường kiểm tra đồng ruộng, theo dõi chặt chẽ diễn biến của sâu bệnh hại để hướng dẫn nhân dân tổ chức chăm sóc cây trồng và phòng trừ kịp thời, hiệu quả.

2. Trạm Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật khu vực I

- Chỉ đạo cán bộ chuyên môn thực hiện điều tra, dự tính, dự báo sâu bệnh gây hại trên cây trồng vụ Đông theo quy định.

- Chủ động phối hợp với cán bộ phụ trách nông nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân xã và các thôn hướng dẫn nhân dân thực hiện chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh phù hợp với tình hình sản xuất của địa phương.

3. Các Ông (bà) Trưởng thôn

- Hướng dẫn, đôn đốc nhân dân đẩy nhanh tiến độ làm đất, gieo trồng cây vụ Đông, mở rộng diện tích trồng các loại rau, củ, quả chịu lạnh để tăng thêm thu nhập cho hộ sản xuất.

- Những diện tích đất không gieo trồng cây vụ Đông đôn đốc, hướng dẫn nhân dân vệ sinh đồng ruộng, cày lật, phơi ải đất để hạn chế nguồn sâu bệnh hại cho vụ Đông Xuân 2025-2026.

4. Một số sâu bệnh hại chính trên cây trồng vụ Đông và biện pháp phòng trừ

4.1. Trên cây ngô

a) Sâu keo mùa thu

- Đặc điểm phát sinh gây hại: Gây hại trong suốt quá trình sinh trưởng, phát triển của cây và gây hại nặng khi cây ngô từ 2 lá đến 8 lá.

- Biện pháp phòng trừ: Làm sạch cỏ dại xung quanh ruộng trồng ngô để hạn chế nơi trú ẩn của trưởng thành sâu keo mùa thu; khi trên ruộng mật độ sâu non từ 2 - 4 con/m² trở lên hoặc tỷ lệ hại trên 20% số cây, tiến hành phun thuốc phòng trừ bằng một trong các loại thuốc sau: Voliam targo® 063SC; Proclaim® 1.9EC; Fenaba 100SC; Auditor 16SC; Lufen extra 100EC; Armcide 50WG hoặc các thuốc khác có cùng hoạt chất.

b) Bệnh huyết dụ

- Đặc điểm phát sinh gây hại: Bệnh thường xảy ra vào thời kỳ cây con, vào đầu vụ Đông khi nhiệt độ xuống thấp, ruộng có đất khô hạn hoặc quá ẩm làm rễ bị bó chặt, kém phát triển nên không hấp thụ được dinh dưỡng trong đất dẫn đến cây ngô sinh trưởng kém, cây nhỏ, còi cọc, lá và thân chuyển màu đỏ tím. Trên những ruộng áp dụng biện pháp làm đất tối thiểu nhưng chăm sóc muộn bệnh thường gây hại nặng.

- Biện pháp phòng trừ: Sử dụng các loại phân bón lá có hàm lượng lân cao để phun, tưới cho cây nhanh phục hồi hoặc sử dụng supe lân, DAP với số lượng 5 kg/sào hoà với nước để tưới vào gốc ngô.

c) Bệnh đốm lá

- Đặc điểm phát sinh gây hại: Bệnh do nấm gây ra, bệnh đốm lá nhỏ thường phát sinh gây hại tăng ở giai đoạn ngô 3 - 5 lá, bệnh đốm lá lớn gây hại muộn hơn khi ngô từ 7 - 8 lá trở đi. Bệnh phát sinh ở lá già, lá bánh tẻ rồi lan dần lên các lá phía trên ngọn và gây hại cả trên lá bi. Bệnh nặng nhiều vết bệnh liên kết với nhau thành đám lớn làm tổn thương lá, làm giảm khả năng quang hợp, ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng ngô.

- Biện pháp phòng trừ: Dọn sạch tàn dư cây trồng, cỏ dại; chăm sóc, bón phân cân đối, bóc lá bệnh ở phần gốc để tạo độ thông thoáng trong luống ngô.

Khi tỷ lệ lá hại trên 20% (giai đoạn xoáy nõn - trổ cờ - phun râu) có thể sử dụng một trong các loại thuốc sau để phòng trừ: Tilt super 300EC; Anvil 5SC; Antracol 70WP; Chubeca 1.8SL hoặc các thuốc khác có cùng hoạt chất.

* Ngoài ra, cần lưu ý một số đối tượng sâu, bệnh gây hại khác như: Rệp hại, bệnh khô vằn, lùn sọc đen,...

4.2. Trên cây rau họ thập tự (su hào, bắp cải, súp lơ, ...)

a) Đối với các loại sâu hại

- Đặc điểm phát sinh gây hại:

+ Sâu tơ: Phát sinh gây hại nặng từ giai đoạn phát triển thân lá và đến khi thu hoạch.

+ Sâu xanh bướm trắng, sâu khoang: Phát sinh gây hại nặng ở giai đoạn phát triển thân lá và đến khi thu hoạch.

- Biện pháp phòng trừ:

+ Chọn cây giống khỏe, sạch sâu bệnh.

+ Thường xuyên vệ sinh đồng ruộng.

+ Trên ruộng: Thu bắt, ngắt ổ sâu non, nhộng; khi mật độ sâu cao từ 5 -10 con/m² sử dụng một trong các loại thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc sinh học, thảo mộc để phòng trừ như: Vi-BT 32000WP; Agromectin 1.8EC; Aremec 45EC; Nasdaq 150WG; Catex 3.6EC hoặc các thuốc khác có cùng hoạt chất.

Lưu ý: Sâu tơ có khả năng kháng thuốc nhanh, để phòng trừ hiệu quả cần luân phiên sử dụng các loại thuốc khác nhau.

b) Bọ nhảy

- Đặc điểm phát sinh gây hại: Bọ nhảy gây hại trên các loại cây thuộc họ cải và một số loài cây trồng khác như cây họ cà. Sâu non nằm trong đất, gây hại cho rễ cây; trưởng thành gặm lá, thân cây tạo thành lỗ rỗng của trên lá, khi mật độ cao gây hại nặng làm lá vàng, cây còi cọc phát triển kém; bọ nhảy làm nhộng dưới đất.

- Biện pháp phòng trừ: Áp dụng các biện pháp phòng trừ tổng hợp:

+ Vệ sinh đồng ruộng gom tàn dư để ủ phân hoặc đốt, phơi ải đất, che phủ bạt nylon, luân canh với cây trồng khác họ cải.

+ Sử dụng phân chuồng ủ hoai mục kết hợp với chế phẩm sinh học nấm *Metarhizium anisopliae* có tác dụng tiêu diệt sâu non và nhộng ở trong đất.

+ Sử dụng chế phẩm sinh học nấm *Metarhizium anisopliae* hoặc một trong các loại thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc sinh học, thảo mộc để phòng trừ như: Aremec 45EC; Bamectin 5.55EC; Divasusa 21EC; Tikrice 25EC; Vbtusa (16000 IU/mg) WP và các thuốc khác có cùng hoạt chất.

* Chú ý: Khi trời tối Bọ nhảy thường hoạt động chậm và tập trung giữa nõn cây, do vậy nên phun thuốc lúc chập tối để đạt hiệu quả cao.

c) Bệnh đốm vòng, bệnh thối hạch

- Đặc điểm phát sinh gây hại:

+ Bệnh đốm vòng: Do nấm gây hại, bệnh xuất hiện gây hại từ giai đoạn cây con đến khi thu hoạch.

+ Bệnh thối hạch cải bắp: Do nấm gây hại, bệnh phát triển mạnh từ tháng 11 đến tháng 3 năm sau khi cây bắt đầu cuộn bắp đến thu hoạch, khi ẩm độ không khí và độ ẩm đất cao.

- Biện pháp phòng trừ:

+ Sử dụng chế phẩm sinh học nấm đối kháng *Trichoderma* phối trộn với phân chuồng để bón lót, xử lý nguồn bệnh trong đất trước khi trồng. Chọn cây giống khỏe, sạch bệnh; thường xuyên thu dọn, tiêu hủy sạch tàn dư cây bị bệnh

trên ruộng.

+ Khi bệnh mới xuất hiện trên ruộng, sử dụng một trong các loại thuốc sau để phun phòng trừ như: Antracol 70WP; Amistar® 250 SC; Map hero 340WP; Omega 400SC; Serenade SC hoặc các thuốc khác có cùng hoạt chất.

c) Bệnh thối nhũn

- Đặc điểm phát sinh gây hại: Bệnh do vi khuẩn gây ra, bệnh thường hại nặng vào cuối vụ, kể cả trong khi bảo quản bệnh cũng phát triển nhanh.

- Biện pháp phòng trừ:

+ Nhổ bỏ cây chớm bị bệnh, rắc vôi bột để xử lý đất, thường xuyên thu dọn sạch tàn dư cây bị bệnh để tiêu hủy; ngăn chặn nguồn nước từ ruộng bị bệnh chảy sang ruộng khác để hạn chế lây lan bệnh.

+ Sử dụng một trong các loại thuốc sau để phun phòng trừ như: Stifano 5.5SL; Mostika 109 cfu/ml SL; Apolits 30WP; Fenoba 268WP; Navita 1SL hoặc các thuốc khác có cùng hoạt chất.

4.3. Trên cây cà chua, khoai tây, ớt, dưa chuột

a) Bọ phấn trắng

- Đặc điểm phát sinh gây hại: Bọ phấn trắng kích thước rất nhỏ, con non màu vàng nhạt, trưởng thành màu trắng, bọ phấn thường chích hút nhựa ở ngọn và lá non, lá bị hại có những đốm hoặc biến thành màu vàng, mật độ cao làm cho cây bị héo và có thể dẫn đến chết cây. Ngoài gây hại trực tiếp, bọ phấn còn là môi giới truyền virus gây bệnh khảm xoắn lá.

- Biện pháp phòng trừ:

+ Vệ sinh đồng ruộng, thu gom, tiêu hủy tàn dư cây trồng, tỉa bỏ lá già để hạn chế chỗ trú ẩn của bọ phấn.

+ Sử dụng một trong các loại thuốc sau để phun phòng trừ như: Benevia® 200SC; Mallot 50DC; Usagtox 360SC; Tenchu pro 350WP hoặc các thuốc khác có cùng hoạt chất.

b) Bệnh lở cổ rễ

- Đặc điểm phát sinh gây hại: Bệnh do nấm gây ra, gây hại chủ yếu giai đoạn cây con (sau trồng từ 1-3 tuần).

- Biện pháp phòng trừ:

+ Làm đất kỹ, lên luống cao, thoát nước tốt; tập trung chăm sóc ngay từ giai đoạn cây con để cây khỏe. Thường xuyên thu dọn sạch tàn dư cây trồng để hạn chế nguồn bệnh.

+ Khi phát hiện bệnh, sử dụng một trong các loại thuốc sau để phun phòng trừ như: Tramy 2 SL; Diboxylin 2 SL; B Cure 1.75WP; Anvil® 5SC hoặc các thuốc khác có cùng hoạt chất.

c) Bệnh héo xanh vi khuẩn

- Đặc điểm phát sinh gây hại: Bệnh phát triển mạnh trong điều kiện nhiệt độ 25 - 30°C, mưa dài ngày, ẩm độ đất, ẩm độ không khí tăng cao. Bệnh gây hại ở tất cả các thời kỳ của cây và gây hại nặng ở thời kỳ ra hoa và quả.

- Biện pháp phòng trừ:

+ Chọn giống chống chịu bệnh, luân canh cây trồng, tiêu huỷ cây bị bệnh để hạn chế lây lan.

+ Sử dụng một trong các loại thuốc phòng trừ vi khuẩn sau để phun nhằm hạn chế lây lan như: Asana 2SL; Kasumin 2SL; Biobac WP, Stifano 5.5SL; Actinovate 1SP hoặc các thuốc khác có cùng hoạt chất.

d) Bệnh sương mai

- Đặc điểm phát sinh gây hại: Bệnh phát sinh gây hại khi trời lạnh, đêm và sáng sớm có nhiều sương mù, ban ngày trời âm u, ít nắng hoặc có mưa nhỏ.

Bệnh gây hại từ cây con cho tới khi cây ra hoa, ra quả và thu hoạch. Bệnh thường xuất hiện gây hại từ tháng 11 đến tháng 02 năm sau. Ruộng thoát nước kém, bón phân không cân đối, bón thừa đạm bị bệnh nặng hơn.

- Biện pháp phòng trừ

+ Thường xuyên thu dọn, tiêu huỷ tàn dư lá, cây bị bệnh để hạn chế bệnh lây lan. Tăng cường bón kali để tăng khả năng chống chịu bệnh.

+ Sử dụng một trong các loại thuốc sau để phun phòng trừ như: Antracol 70WP; Daconil 75WP; Diboxylin 2 SL; Koko 25SC; Zithane Z 80WP; Diman bul 70WP hoặc các thuốc khác có cùng hoạt chất.

Lưu ý:

- Đối với những diện tích đất sau khi bị ngập lụt, nhiều chất hữu cơ, nên tăng cường bón vôi để hạn chế nguồn bệnh và tăng độ pH của đất.

- Chỉ sử dụng thuốc bảo vệ thực vật có trong danh mục được phép sử dụng tại Việt Nam, sử dụng thuốc đảm bảo “nguyên tắc 4 đúng”, tuân thủ nồng độ và liều lượng thuốc theo đúng hướng dẫn sử dụng ghi trên bao bì thuốc. Luân phiên sử dụng các loại thuốc khác nhau để tránh sâu kháng thuốc.

Ủy ban nhân dân xã Sơn Dương đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan, các ông (bà) Trưởng thôn tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên (Thực hiện);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Chánh, Phó CVP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, PKT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Công Thành

